

Bản án số: 124/2022/HS-ST

Ngày 29 - 7- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Nga

Ông: Lê Minh Thơm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiện Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/TLST-HS, ngày 28 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Nam H**, sinh 1985, tại Thanh Hóa; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu khu 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Ngọc L (đã chết) và bà Mai Thị G, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: có 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ mới sinh; Tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bắt và tạm giữ ngày 28/3/2022 đến ngày 06/4/2022, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Chị Hoàng Ngọc Y, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Phòng 604, tòa A1D3, khu đô thị Đ, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Mai Nam H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Mai Nam H có quan hệ tình cảm với chị Hoàng Thị Ngọc Y sinh năm 1984 trú tại phòng 604 tòa A1D3, KĐT Đ, xã Đ, huyện G, Hà Nội được khoảng 2 năm. Sáng ngày 26/3/2022, H rủ Y đi T – S chơi. Khoảng 21 giờ ngày 26/3/2022, H điều khiển xe ô tô từ nhà tại thị trấn H, H, Thanh Hóa đến tòa nhà K ở đường P, quận C đón anh Nguyễn Thanh B sinh năm 1989, trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn H, H, Thanh Hóa (là bạn H) sang nhà Y để đi chơi cùng. Khi đi đến cửa hàng xăng dầu số 83 địa chỉ km 7 + 200 QL5A thị trấn T, huyện G, Hà Nội; H dừng xe mua 500.000 đồng tiền xăng đựng trong chiếc can nhựa màu trắng nhãn hiệu Việt Nhật, loại 20 lít mục đích để dự phòng khi xe đi trên đường hết xăng. Sau khi mua xăng, H để trên xe và tiếp tục điều khiển xe ô tô đi đến tòa A1D3, KĐT Đ, xã Đ, huyện G, Hà Nội của Y. Đến nơi, B ở lại trong xe ô tô ngủ, còn H do sợ bị xăng đổ ra xe ô tô nên đã xách theo can xăng đi lên căn hộ 604 của chị Y. H thấy cửa sắt bên ngoài khép không khóa, cửa gỗ bên trong mở, H tự mở cửa đi vào thấy trong phòng khách không có ai nên để can xăng lên mặt bàn. Thấy chị Y từ trong phòng ngủ đi ra, H hỏi “chưa chuẩn bị đi à”, Y vẫn từ chối không đi chơi cùng H như đã hẹn dẫn đến hai bên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Chị Y đi vào phòng ngủ chốt cửa lại thì H đi theo dùng vai huých bung khóa cửa rồi đi vào phòng ngủ của Y, khi thấy chị Y bấm điện thoại định gọi báo Công an thì H giật lấy điện thoại và đi ra phòng khách. Tại phòng khách chị Y và H giằng co điện thoại làm can xăng để trên bàn đổ xuống nền nhà. Chị Y thấy có mùi xăng nên có lời nói chửi bới H, khiến H bức tức, tay trái xách can nhựa có đựng xăng, tay phải mở nắp can rồi đổ hết xăng từ trong can xuống nền nhà mục đích dọa và làm ảnh hưởng đến sức khỏe của chị Y. Thấy vậy chị Y lao vào giằng co can xăng với H nên bị xăng bắn lên quần áo và đầu của chị Y. Thấy H đổ nhiều xăng ra phòng khách, gần bếp ga dễ bị cháy sẽ ảnh hưởng đến tính mạng nên chị Y đã gọi cháu Nguyễn Hoàng Khánh V, sinh năm 2009 và cháu Nguyễn Hoàng Khánh T, sinh năm 2012 (con chị Y đang ngủ trong phòng bên cạnh) đồng thời chị Y hô hoán mọi người cứu giúp. H sợ nên đã dùng tay bịt mồm chị Y. Khi cháu V từ phòng ngủ đi ra tóm tay H và nói “Chú không được làm đau mẹ cháu”, thì H mới biết ngoài chị Y còn có 02 con của chị Y ở trong nhà nên H bỏ đi ra ngoài mang theo chiếc điện thoại của chị Y. Cháu V và cháu T đi theo báo H trả lại chìa khóa, H đã ném lại chùm chìa khóa ở hàng lang tầng 6 rồi đi bộ xuống tầng 1. Chị Y đuổi theo H để giằng lại điện thoại của chị Y nhưng H không trả ngay mà để lên thùng xe bán tải của chị Y. Sau đó H ra xe ô tô rồi cùng Bình đi về. Chị Y đã làm đơn đến Công an xã Đ trình báo.

Vật chứng thu giữ: 01 can nhựa màu trắng nhãn hiệu Việt Nhật, loại 20 lít, bên trong có chứa chất lỏng màu xanh có mùi xăng; 03 tấm thảm có kích thước 50cm x 50cm, bề mặt thảm ẩm ướt và có mùi xăng; 01 chiếc váy màu vàng của chị Hoàng Ngọc Y.

* Tại Kết luận giám định số 1861/KL-KTHS, ngày 29/3/2022 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận: Chất lỏng màu xanh trong can nhựa (ký hiệu M1) gửi giám định là xăng. Xăng là chất lỏng dễ bay hơi, dễ bắt cháy.

Trên chiếc váy màu vàng (ký hiệu M2) và 03 (ba) tấm thảm (ký hiệu M3) có tìm thấy thành phần của xăng

Tại cơ quan điều tra, Mai Nam H đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 09/6/2022, bị cáo đã bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng. Bị hại không còn yêu cầu bồi thường nào khác.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKSGL, ngày 27/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Mai Nam H về tội “Đe dọa giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo Mai Nam H đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận hành vi hắt xăng ra phòng khách nhà chị Y mục đích làm cho chị Y hoảng sợ. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bị hại là chị Hoàng Ngọc Y vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt, không còn yêu cầu gì về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Mai Nam H phạm tội “Đe dọa giết người”. Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về UBND thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường cho bị hại đầy đủ nên không đặt ra vấn đề xem xét xử lý.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 01 can nhựa màu trắng thu giữ tại hiện trường. Trả lại cho chị Y: 01 chiếc váy màu vàng, 03 tấm thảm là tài sản của chị Y.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình và ba con nhỏ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng* của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt*: Lời khai nhận tội của bị cáo Mai Nam H tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai trong biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ ngày 26/3/2022 tại căn hộ 604, tòa nhà A1D3, khu đô thị Đ, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội là nơi ở của chị Hoàng Ngọc Y, Mai Nam H đã có hành vi đổ xăng là chất lỏng dễ bay hơi, dễ bắt cháy ra phòng khách, gần bếp ga, làm ướt thảm và nền nhà, làm bắn xăng lên người chị Y với mục đích đe dọa chị Y khiến chị Y lo sợ rằng việc đe dọa này sẽ được thực hiện nên chị Y đã hô hoán mọi người cứu giúp.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đe dọa giết người” quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Mai Nam H là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. *Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là: tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. *Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện G đề nghị áp dụng*

đối với bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về phân trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường tổn thất tinh thần xong cho bị hại và không còn yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Đối với anh Nguyễn Thanh B là người đi cùng xe ô tô của bị cáo nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên không đặt vấn đề xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7]. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu, tiêu hủy 01 can nhựa màu trắng bên trong có chất lỏng màu xanh có mùi xăng; Trả lại chị Hoàng Thi Y 01 váy màu vàng và 03 tấm thảm.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Mai Nam H có tội nên pH chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 133; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều: 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ: Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: bị cáo **Mai Nam H** phạm tội “Đe dọa giết người”.

Xử phạt: **Mai Nam H 12 (mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/7/2022.

Giao bị cáo Mai Nam H về Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Mai Nam H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Mai Nam H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 can nhựa màu trắng loại 20 lít, nhãn hiệu Việt Nhật, bên trong có chứa chất lỏng màu xanh có mùi xăng.

Trả lại chị Hoàng Ngọc Y 01 chiếc váy màu vàng và 03 tấm thảm có kích

thước 50x50cm.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện G, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 06/7/2022

Về án phí: Bị cáo Mai Nam H pH chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện G
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- Công an huyện G
- Chi cục THADS huyện G
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND TT H, huyện H, tỉnh

Thanh Hóa (thay cho thông báo kết quả xét xử)

- Lưu: hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà Thu

Nơi nhận:

- Bị cáo
 - VKSND huyện G
 - Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
 - Công an huyện G
 - Chi cục THADS huyện G
 - Sở tư pháp TP. Hà Nội
 - UBND xã Nghi Yên, H.Nghị Lộc,
- Nghệ An (thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Lưu: hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà Thu

Bản án gốc này có 10 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Thái Thị Hà Thu

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện G
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- Công an huyện G
- Chi cục THADS huyện G
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND xã T, H.B, Lạng Sơn (thay
cho thông báo kết quả xét xử)
- Lưu: hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà Thu